

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 10/2024 /QĐ-PT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Duy Uớc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Ánh

Ông Bùi Đức Thanh

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 07/2024/DS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh bị kháng cáo như sau:

Ngày 07/02/2024, nguyên đơn ông Dương Văn Đ và bà Vũ Thị M có đơn kháng cáo đối với một phần bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, buộc ông L và bà T phải trả 76.000.000đ tiền xây tường bao cho vợ chồng ông. Ngày 26/3/2024, ông Đ và bà M có đơn kháng cáo bổ sung đề nghị xử lý hành vi chiếm đoạt tài sản của ông L và bà T.

XÉT THÁY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là ông Dương Văn Đ và bà Vũ Thị M có quan điểm đề nghị rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo, bị đơn ông Nguyễn Văn L1, bà Hoàng Thị T1 có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện, rút đơn kháng cáo của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của nguyên đơn, là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm 07/2024/DS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-DS ngày 04/04/2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu*”, giữa :

*Nguyên đơn: Ông **Dương Văn Đ**, sinh năm 1971 và bà **Vũ Thị M**, sinh năm 1976; nơi cư trú tại: tổ D, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị M: Ông **Dương Văn Đ1**, sinh năm 1966; nơi cư trú: tổ D, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và bà **Dương Thị S**, sinh năm 1954; nơi cư trú: tổ B, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh ;

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1964 và bà **Hoàng Thị T1**, sinh năm 1965; nơi cư trú tại: thôn B, xã L, thành phố H, Quảng Ninh;

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- **Ủy ban nhân dân xã L, thành phố H.**

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân xã L: Ông Phạm Tuấn A – chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L .

- Anh **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn B, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Anh **Nguyễn Doãn H1**, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ dân phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Bà **Dương Thị S**, sinh năm 1954; nơi cư trú: tổ B, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

2. Ông **Dương Văn Đ** và bà **Vũ Thị M** có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí tố tụng: ông **Dương Văn Đ**, bà **Vũ Thị M** phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 8.950.000đ (tám triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)

4. Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông **Dương Văn Đ** và bà **Vũ Thị M** có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm là 8.775.000đ (tám triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.525.000đ (sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001569 ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Ông **Dương Văn Đ** và bà **Vũ Thị M** còn phải liên đới nộp số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Nguyễn Văn L1**, bà **Hoàng Thị T1** có nghĩa vụ liên đới nộp 7.475.000đ (bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: ông **Dương Văn Đ** và bà **Vũ Thị M** mỗi người phải chịu 150.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án

phi phúc thẩm ông **D** và bà **M** đã nộp tại các biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0000492 và biên lai số 0000493 ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long, Quảng Ninh . Trả lại cho ông **D** và bà **M** mỗi người 150.000đ.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND thành phố Hạ Long;
- THA, VP;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Duy Uớc